

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 18/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tôn Thất Hưng và ông Nguyễn Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Anh Thư – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại Phòng xét xử số 01 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Văn H (tên gọi khác: không), sinh ngày X/Y/1996, tại: tỉnh Hà Tĩnh; Nơi thường trú: Thôn , xã G (nay là thị trấn H), huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở trước khi bị bắt: Ấp M, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1966 và bà Trần Thị T, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 19/10/2024 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Lê Đức T - sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H thường sử dụng trái phép chất ma túy, nên biết Đỗ Anh D, sinh năm 1981 (tên thường gọi là CT) trú tại tổ D, ấp H, xã T, huyện V bán ma túy đá. Khoảng 16 giờ ngày 10/10/2024, H điều khiển xe mô tô Honda Wave biển số 60B8-

859.97 từ phòng trọ thuộc ấp M, xã T đến nhà D để mua ma túy. Khi đến nơi, H thấy D đang đứng trong sân nên hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. D đồng ý đưa cho H 01 bịch nylon chứa ma túy và nhận của H 200.000 đồng. Sau đó H cầm bịch ma túy trên tay và điều khiển xe mô tô ghé vào Cửa hàng xăng dầu Hoàng Phát tại ấp M, xã T, huyện V đổ xăng, đồng thời H cất giấu bịch ma túy vào cốp xe mô tô rồi tiếp tục về phòng trọ. Đến khoảng 16 giờ 25 phút cùng ngày, xe mô tô H điều khiển đang lưu thông trên đường ĐT 767 thuộc ấp M, xã T thì gặp Công an huyện Vĩnh Cửu phối hợp Công an xã T đang tuần tra, ra hiệu lệnh yêu cầu H dừng xe. Lực lượng Công an kiểm tra phát hiện trong cốp xe mô tô biển số 60B8-859.97 có 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy mua về để sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo quy định pháp luật.

Tang vật thu giữ: 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã niêm phong); 01 xe mô tô Honda wave biển số 60B8-859.97; 01 điện thoại di động Oppo.

Tại Kết luận giám định số 2036/KL-KTHS ngày 17/10/2024 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy có khối lượng 0,2963 gam loại Methamphetamine. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2036/KL-KTHS. .

Kết quả xác minh xác định xe mô tô WAYEC biển số 60B8-859.97; có số máy VDP1P52FMH626684, số khung RMMWCH6MM71626684 do ông Lê Đức L, sinh năm 1965 trú tại ấp T, xã B, huyện B đứng tên chứng nhận đăng ký. Năm 2024, ông L bán lại xe cho người khác và không làm thủ tục sang tên. Phạm Văn H mua lại xe của người không rõ họ tên, địa chỉ vào tháng 9/2024, không có chứng nhận đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển giao Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh, xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 45/CT-VKSVC ngày 25/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các Điều 38, 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2024.

Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 2036/KL-KTHS. Giao trả 01 điện thoại di động Oppo cho Phạm Văn H.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/10/2024, tại ấp M, xã T, huyện V, Phạm Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2963 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng, bị Công an huyện Vĩnh Cửu phối hợp Công an xã Vĩnh Tân phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đồng ý với Kết luận giám định số: 2036/KL-KTHS ngày 17/10/2024 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo là đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người nghiện ma túy, biết tác hại của ma túy, biết ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý về việc cất giữ, vận chuyển cũng như mua bán các loại chất này; tuy nhiên bị cáo lại tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng; là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu số 2036/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô hiệu WAYEC biển số 60B8-859.97, có số máy VDP1P52FMH626684, số khung RMMWCH6MM71626684 do ông Lê Đức L, sinh năm 1965 trú tại ấp T, xã M, huyện B đứng tên chứng nhận đăng ký. Năm 2024, ông L bán lại xe cho người khác và không làm thủ tục sang tên. Phạm Văn H mua lại xe của người không rõ họ tên, địa chỉ vào tháng 9/2024, không làm giấy tờ mua bán, không có chứng nhận đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển giao Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh, xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

Chiếc điện thoại di động hiệu Oppo của bị cáo Phạm Văn H không liên quan đến việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với Đỗ Anh D đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn H vào ngày 10/10/2024, D đã bị bắt và bị xử lý trong vụ án khác, nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Quá trình điều tra, H khai nhận vào khoảng tháng 9/2024 (không nhớ rõ ngày), H mua của D 200.000 đồng ma túy và đã sử dụng hết. Ngoài lời khai của H thì không có tài liệu khác chứng minh, nên chưa đủ căn cứ xử lý H về hành vi này.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các Điều 38, 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2024.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu số 2036/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo cho bị cáo Phạm Văn H.

(Các vật chứng nêu trên đã được Công an huyện Vĩnh Cửu chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/02/2025).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Quang Tuyến